



Số: 14/2017/KHL

V/v CBTT và giải trình BCTC  
kiểm toán năm 2016

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 03 năm 2017

**Kính gửi:** ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN & VẬT LIỆU XÂY DỰNG HƯNG LONG**

Mã chứng khoán: KHL

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn An Biên I, xã Lê Lợi, Hoành Bồ, Quảng Ninh

Điện thoại: 0333.691.092

Fax: 0333.692.555

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: Lê Đức Dũng

Địa chỉ: Thôn An Biên I, xã Lê Lợi, Hoành Bồ, Quảng Ninh

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0333.691.092

Loại thông tin công bố  24 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố (\*):

Thực hiện việc công bố thông tin định kỳ theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Khoáng sản & Vật liệu xây dựng Hưng Long xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố thông tin Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và giải trình chênh lệch lợi nhuận trước và sau soát xét, giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên như sau:

**1. Đơn vị kiểm toán:**

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K

**2. Giải trình về lợi nhuận âm và chênh lệch lợi nhuận so với cùng kỳ năm trước, tổng tài sản bị giảm từ 10% trở lên tại BCTC năm gần nhất đã được kiểm toán:**

- Năm 2015:

+ Tổng tài sản: 184.046.751.061 đồng

+ Doanh thu: 21.856.258.250 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: -2.740.359.242 đồng

- Năm 2016:

+ Tổng tài sản: 164.452.021.818 đồng

+ Doanh thu: 19.529.619.800 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: (40.008.357.015) đồng

Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong năm 2016 là số âm và giảm so với cùng kỳ năm trước là 37.267.997.773 đồng và tổng tài sản năm 2016 giảm 10,6% so với năm 2015. Nguyên nhân là trong kỳ Chúng tôi thực hiện trích lập dự phòng công nợ phải thu (5,7 tỷ đồng) và chi phí khác (30,2 tỷ đồng).

**3. Giải trình về chênh lệch số liệu trên 5% tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau kiểm toán:**

S T T	Chi tiêu tài chính	Số liệu trước kiểm toán (đồng) (1)	Số liệu sau kiểm toán (đồng) (2)	Chênh lệch (đồng) (3) = (2)-(1)	Nguyên nhân
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.493.969.800	19.529.629.800	35.650.000	Hạch toán thiếu doanh thu
2	Giá vốn hàng bán	20.792.461.156	18.530.124.750	-2.262.336.406	Điều chỉnh giảm khấu hao TSCĐ vào giá vốn
3	Chi phí tài chính	1.891.003.206	0	-1.891.003.206	Điều chỉnh giảm chi phí lãi vay
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.757.901.781	14.491.231.779	5.733.329.998	Điều chỉnh tăng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi
5	Thu nhập khác		3.688.745.707	3.688.745.707	Điều chỉnh các khoản công nợ phải trả khác
6	Chi phí khác		30.205.884.748	30.205.884.748	Điều chỉnh giảm TSCĐ không còn sau kiểm kê, chi phí sửa chữa dây chuyền sản xuất gạch thẻ, hàng tồn kho thiếu do kiểm kê,...
7	Lợi nhuận trước thuế	-11.946.877.588	-40.008.357.015	-28.061.479.427	Điều chỉnh các chi tiêu trên
8	Lợi nhuận sau thuế	-11.946.877.588	-40.008.357.015	-28.061.479.427	

**4. Giải trình ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên**

- "Thực hiện Quyết định số 15/2013/QĐ-HĐQT ngày 15/12/2013 của Hội đồng quản trị Công ty, Công ty đang tạm thời không ghi nhận chi phí lãi vay đối với các khoản vay ngắn hạn, dài hạn của

các Ngân hàng để chờ quyết định của Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay. Số chi phí lãi vay ước tính phát sinh trong năm 2015 chưa được Công ty ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2016 là 3.782.006.412 đồng. Giá trị chi phí lãi vay Công ty chưa thực hiện ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ các năm trước đến thời điểm 31/12/2016 là 20.427.784.062 đồng”.

**Giải trình của KHL:** Công ty chúng tôi đã thực hiện đàm phán với Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay của các khoản vay ngắn hạn, dài hạn. Theo đó, khi Công ty thực hiện trả hết các khoản nợ thì Ngân hàng sẽ thực hiện miễn toàn bộ lãi suất cho Công ty. Tuy nhiên, phía Ngân hàng chưa có quyết định cụ thể. Do đó chúng tôi tạm thời chưa ghi nhận chi phí lãi vay đối với các khoản vay này.

- Tại thời điểm 31/12/2015, Công ty chưa thực hiện việc đối chiếu các khoản công nợ phải thu, phải trả. Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận công nợ cho các đối tượng công nợ phải thu, phải trả của Công ty. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo này, chúng tôi vẫn chưa nhận được phản hồi về các thư xác nhận đã gửi.

**Giải trình của KHL:** Do công ty có nhiều khách hàng và nhà cung cấp là cá nhân, vì vậy việc đối chiếu công nợ theo yêu cầu của kiểm toán gặp khó khăn. Công ty vẫn đang tiếp tục tiến hành đối chiếu công nợ với nhà cung cấp và đối chiếu và thu hồi công nợ với khách hàng.

- Công ty chưa chi tiết được đối tượng công nợ của khoản chi phí lãi vay phải trả, số tiền : 1.821.986.761 đồng.

**Giải trình của KHL:** Đây là khoản chi phí lãi vay của các khoản vay ngắn hạn, dài hạn của các Ngân hàng và đã nằm trong số lãi vay lũy kế kể trên. Tuy nhiên, do đang trong quá trình thỏa thuận với các Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay nên Công ty chưa thực hiện xác nhận chi tiết công nợ các khoản chi phí lãi vay phải trả với ngân hàng.

- Căn cứ biên bản làm việc giữa Công ty và Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (“SHB”) ngày 15 tháng 04 năm 2016, hai bên đã thống nhất về phương án Công ty thực hiện trả nợ vay ngân hàng bằng việc xử lý toàn bộ tài sản để trả nợ. Trong biên bản làm việc ngày 15 tháng 04 năm 2016 không đưa ra thông tin về số dư khoản vay tại SHB của Công ty cũng như việc SHB có tiếp tục tính lãi vay đối với khoản vay của Công ty hay không. Ngoài biên bản làm việc ngày 15 tháng 04 năm 2016, chúng tôi cũng không được cung cấp bất cứ tài liệu nào khác liên quan đến việc thực hiện phương án đã nêu trong biên bản này. Vì vậy chúng tôi không có đủ căn cứ để xác minh tính đúng đắn của các khoản vay của SHB tại thời điểm 31/12/2016 đang phản ánh trên chỉ tiêu Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (Số tiền : 18.705.827.488 đồng) cũng như việc có cần thiết phải ghi nhận thêm chi phí lãi vay đối với khoản vay này vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm 2016 hay không.

**Giải trình của KHL:** Chúng tôi đang trong quá trình đàm phán với Ngân hàng về việc cơ cấu lại nợ và hoàn trả vốn vay.

- Trong năm 2016, Công ty thực hiện cho bà Phạm Thị Huế - Thủ quỹ của Công ty vay số tiền 6.000.000.000 đồng theo các hợp đồng vay số 2701/2016/HĐVV ngày 27/01/2016, số tiền 3.000.000.000 đồng và hợp đồng vay số 2603/2016/HĐVV ngày 26/03/2016, số tiền 3.000.000.000

0037891  
CÔNG TY  
PHẦN  
NG SẢN V  
ĐU XÂY DỰ  
NG LONG  
- T. QUẢN

đồng. Các hợp đồng vay này đều không được tính lãi. Với các bằng chứng kiểm toán thu thập được chúng tôi không thể đánh giá được khả năng thu hồi các khoản vay này của Công ty.

**Giải trình của KHL:** Khoản vay trên đã được Chúng tôi thực hiện thu hồi vào ngày 03/01/2017.

**5. Các thông tin trên đã được Chúng tôi đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 31/03/2017 tại địa chỉ:**

<http://khoangsanhunglong.vn/News/2017/3/31/82544.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VP;

**NGƯỜI THỰC HIỆN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**LÊ ĐỨC DŨNG**



Thực hiện việc công bố thông tin định kỳ theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Khoáng sản & Vật liệu xây dựng Hưng Long xin báo cáo Quý Ủy ban và Quý Sở về việc công bố thông tin Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 và gửi trình chính quyền địa phương tiếp nhận và sau soát xét, gửi trình ý kiến ngoài trừ của kiểm toán viên như sau:

**Giải trình kiểm toán:**

Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Thuế Long - T.Đ.K.

1. **Giải trình về lợi nhuận âm và chênh lệch lợi nhuận so với cùng kỳ năm trước, tổng tài sản bị giảm từ 10% trở lên tại BCTC năm gần nhất đã được kiểm toán:**

Năm 2015:	
Tổng tài sản	184.046.751.061 đồng
Doanh thu	21.856.258.250 đồng
Lợi nhuận sau thuế	- 740.359.242 đồng
Năm 2016:	
Tổng tài sản	164.452.021.818 đồng
Doanh thu	19.529.619.800 đồng